

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo Nghị quyết về việc điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 từ nguồn 10% dự phòng vốn ngân sách Trung ương, vốn trái phiếu Chính phủ, vốn nước ngoài và điều chỉnh nội bộ kế hoạch trung hạn vốn nước ngoài (đợt 1)

Sau khi nghiên cứu Tờ trình số 73/TTr-UBND ngày 20/5/2019 của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết về việc phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 từ nguồn 10% dự phòng vốn ngân sách Trung ương, vốn trái phiếu Chính phủ, vốn nước ngoài và điều chỉnh nội bộ kế hoạch trung hạn vốn nước ngoài (đợt 1); Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo HĐND tỉnh như sau:

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

Việc điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 từ nguồn 10% dự phòng vốn ngân sách Trung ương, vốn trái phiếu Chính phủ, vốn nước ngoài và điều chỉnh nội bộ kế hoạch trung hạn vốn nước ngoài (đợt 1) được UBND tỉnh xây dựng phù hợp với: Luật Đầu tư công năm 2014; Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm; số 120/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ, số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ và số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ; các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 303/QĐ-TTg ngày 21/3/2019 về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách Trung ương giai đoạn 2016 - 2020 và sử dụng dự phòng 10% vốn nước ngoài tại bộ, ngành và địa phương; số 349^a/QĐ-TTg ngày 28/3/2019 về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách Trung ương trong nước (bao gồm vốn trái phiếu Chính phủ) giai đoạn 2016 - 2020 từ nguồn dự phòng 10% vốn ngân sách Trung ương trong nước tại bộ, ngành và địa phương; Nghị quyết số 21/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 – 2020.

II. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Điểm d, Khoản 1, Điều 91, Luật Đầu tư công năm 2014 quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND các cấp: *“Xem xét, có ý kiến về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm của địa phương, bao gồm toàn bộ danh mục và mức vốn bố trí cho từng dự án vốn ngân sách trung ương, vốn công trái quốc gia, vốn trái phiếu Chính phủ”*.

2. Ngày 21/3/2019, Thủ tướng Chính phủ có các Quyết định: số 303/QĐ-TTg về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách Trung ương giai đoạn 2016 - 2020 và sử dụng dự phòng 10% vốn nước ngoài tại bộ, ngành và địa phương; số 349a/QĐ-TTg ngày 28/3/2019 về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách Trung ương trong nước (bao gồm vốn trái phiếu Chính phủ) giai đoạn 2016 - 2020 từ nguồn dự phòng 10% vốn ngân sách Trung ương trong nước tại bộ, ngành và địa phương.

3. Tại Điều 2, Nghị quyết số 139/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 của HĐND tỉnh về việc thống nhất dự kiến phương án phân bổ 10% dự phòng Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 nguồn vốn ngân sách Trung ương, vốn trái phiếu Chính phủ, vốn nước ngoài, tỉnh Thanh Hóa nêu: *“Sau khi Thủ tướng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có quyết định giao kế hoạch chi tiết, UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh để sớm giao kế hoạch chi tiết cho các đơn vị theo quy định”*.

Vì vậy, việc HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết về việc điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 từ nguồn 10% dự phòng vốn ngân sách Trung ương, vốn trái phiếu Chính phủ, vốn nước ngoài và điều chỉnh nội bộ kế hoạch trung hạn vốn nước ngoài (đợt 1) là đúng quy định của pháp luật.

III. NHẬN XÉT

1. Tổng vốn 10% dự phòng Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 – 2020 nguồn vốn ngân sách Trung ương, vốn trái phiếu Chính phủ, vốn nước ngoài, tỉnh Thanh Hóa:

Nghị quyết số 139/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 của HĐND tỉnh đã quyết nghị, 10% dự phòng Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 nguồn vốn ngân sách Trung ương, vốn trái phiếu Chính phủ, vốn nước ngoài, tỉnh Thanh Hóa là **1.335.503** triệu đồng; trong đó:

- a) Dự phòng vốn các Chương trình mục tiêu: 458.330 triệu đồng.
- b) Dự phòng vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia: 502.103 triệu đồng, gồm:
 - Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 297.640 triệu đồng.
 - Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: 204.463 triệu đồng.
- c) Dự phòng vốn trái phiếu Chính phủ: 216.500 triệu đồng.
- d) Dự phòng vốn nước ngoài: 158.570 triệu đồng.

2. Quyết định điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 – 2020 của Trung ương:

2.1. Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSTW trong nước (bao gồm vốn TPCP) giai đoạn 2016-2020 từ 10% dự phòng vốn NSTW:

Theo Quyết định số 349a/QĐ-TTg ngày 21/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSTW trong nước (bao gồm vốn TPCP) giai đoạn 2016-2020 từ 10% dự phòng vốn NSTW, tỉnh

Thanh Hóa; trong đó:

- Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSTW trong nước (bao gồm vốn TPCP) giai đoạn 2016-2020 đã được Trung ương giao là 557.903 triệu đồng (*trong đó: vốn NSTW trong nước là 331.103 triệu đồng; vốn TPCP là 226.800 triệu đồng*);

- Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSTW trong nước (bao gồm vốn TPCP) giai đoạn 2016-2020 sau khi được điều chỉnh là 686.310 triệu đồng (*trong đó: vốn NSTW trong nước là 434.210 triệu đồng; vốn TPCP là 252.100 triệu đồng*);

Như vậy, số vốn tăng thêm là 128.407 triệu đồng (*trong đó: vốn NSTW trong nước là 103.107 triệu đồng; vốn TPCP là 25.300 triệu đồng*). Danh mục, mức vốn bố trí cho các dự án trùng khớp với danh mục, mức vốn bố trí cho các dự án đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 139/NQ-HĐND ngày 13/12/2018.

2.2. Điều chỉnh nội bộ kế hoạch trung hạn vốn nước ngoài:

Tại Quyết định số 303/QĐ-TTg ngày 21/3/2019, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách Trung ương giai đoạn 2016 - 2020 và sử dụng 10% dự phòng vốn nước ngoài tại Bộ, ngành và địa phương, trong đó tỉnh Thanh Hóa được bổ sung số vốn 48.589 triệu đồng; trong đó:

- Giảm vốn đã bố trí cho dự án Phát triển cơ sở hạ tầng vùng duyên hải huyện Nga Sơn là 739 triệu đồng (*do dự án đã có quyết toán được duyệt, không có khối lượng để giải ngân*) để bố trí cho dự án Phát triển toàn diện kinh tế - xã hội thành phố Thanh Hóa còn thiếu vốn (*đã được Bộ Kế hoạch và đầu tư thống nhất tại Công văn số 4795/BKHĐT-KTĐN ngày 13/7/2018*).

- Bổ sung 49.328 triệu đồng từ 10% dự phòng vốn nước ngoài cho dự án Phát triển toàn diện kinh tế - xã hội thành phố Thanh Hóa và dự án Hỗ trợ xử lý chất thải bệnh viện (*trong đó: dự án Phát triển toàn diện kinh tế - xã hội thành phố Thanh Hóa là 22.910 triệu đồng; dự án Hỗ trợ xử lý chất thải bệnh viện 26.418 triệu đồng*).

Danh mục, mức vốn bố trí cho các dự án trùng khớp với danh mục, mức vốn bố trí cho các dự án đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 139/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 và ý kiến của Bộ Kế hoạch và đầu tư tại Công văn số 4795/BKHĐT-KTĐN ngày 13/7/2018.

2.3. Số vốn 10% dự phòng của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 UBND tỉnh chưa trình HĐND tỉnh phương án phân bổ chi tiết là: 297.640 triệu đồng.

Theo văn bản hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 1809/BKHĐT-KTNN ngày 22/3/2019 về việc hướng dẫn sử dụng vốn dự phòng trung hạn 2016-2020 của Chương trình MTQG xây dựng NTM, vốn dự phòng 10% trung hạn của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới (297.640

triệu đồng), thẩm quyền phân bổ chi tiết của HĐND tỉnh; theo cáo cáo của UBND tỉnh tại Tờ trình số 73/TTr-UBND ngày 20/5/2019, hiện nay Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng NTM đang phối hợp với các ngành liên quan, xây dựng phương án phân bổ chi tiết, báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

2.4. Số vốn 10% dự phòng trung hạn còn lại là 860.867 triệu đồng chưa giao kế hoạch:

Báo cáo của UBND tỉnh tại Tờ trình số 73/TTr-UBND ngày 20/5/2019, hiện nay, số vốn 10% dự phòng trung hạn còn lại (860.867 triệu đồng), đang được Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ tại các Tờ trình: số 1767/TTr-BKHĐT ngày 20/3/2019; số 1299/TTr-BKHĐT ngày 04/3/2019; số 2042/TTr-BKHĐT ngày 01/4/2019.

* Như vậy, tổng nguồn 10% dự phòng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 nguồn vốn ngân sách Trung ương, vốn trái phiếu Chính phủ, vốn nước ngoài, tỉnh Thanh Hóa là **1.335.503** triệu đồng; trong đó:

- Số vốn 10% dự phòng đã giao là **474.636** triệu đồng - đạt 35,54% (tổng nguồn là 1.335.503 triệu đồng); bao gồm:

+ 10% dự phòng vốn NSTW đã giao là: 400.747 triệu đồng - đạt 41,73% (tổng nguồn là 960.433 triệu đồng).

+ 10% dự phòng vốn TPCP đã giao là: 25.300 triệu đồng - đạt 11,69% (tổng nguồn là 216.500 triệu đồng).

+ 10% dự phòng vốn ODA đã giao là: 48.589 triệu đồng - đạt 30,64% (tổng nguồn là 158.570 triệu đồng).

- Số vốn 10% dự phòng đang trình Thủ tướng Chính phủ là: **860.867** triệu đồng – chiếm 64,46% (tổng nguồn là 1.335.503 triệu đồng).

3. Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 từ nguồn 10% dự phòng vốn NSTW, vốn TPCP, vốn nước ngoài và điều chỉnh nội bộ kế hoạch trung hạn vốn nước ngoài (đợt 1):

3.1. Tổng vốn dự phòng 10% kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 nguồn ngân sách Trung ương, vốn trái phiếu Chính phủ, vốn nước ngoài đề nghị phân bổ đợt này (đợt 1) là: **176.996** triệu đồng, gồm:

- Vốn NSTW đầu tư các chương trình mục tiêu là 103.107 triệu đồng; trong đó: bố trí thêm cho các dự án thuộc Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội các vùng 1.000 triệu đồng; Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế thủy sản bền vững 30.307 triệu đồng; Chương trình mục tiêu đầu tư hạ tầng KKT ven biển, KKT cửa khẩu, KCN, cụm công nghiệp, khu công nghệ cao, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao 71.800 triệu đồng (theo đúng dự kiến tại Nghị quyết số 139/NQ-HĐND ngày 13/12/2019 của HĐND tỉnh).

- Vốn trái phiếu Chính phủ là 25.300 triệu đồng để bố trí bổ sung cho các dự án thuộc Chương trình kiên cố hóa trường, lớp học mẫu giáo, tiểu học.

- Vốn nước ngoài là 48.589 triệu đồng; trong đó: bố trí bổ sung cho dự án Phát triển toàn diện kinh tế - xã hội thành phố Thanh Hóa 22.171 triệu đồng và dự án Hỗ trợ xử lý chất thải bệnh viện 26.418 triệu đồng.

3.2. Điều chỉnh giảm 739 triệu đồng đã giao cho dự án Phát triển cơ sở hạ tầng vùng duyên hải huyện Nga Sơn (do dự án đã có quyết toán được duyệt, không có khối lượng để giải ngân) để bố trí cho dự án Phát triển toàn diện kinh tế - xã hội thành phố Thanh Hóa trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn nước ngoài giai đoạn 2016 - 2020.

4. Đối với kiến nghị của UBND tỉnh tại Khoản 4.2, Mục 4 của Tờ trình số 73/TTr-UBND ngày 20/5/2019 là: *“Đối với số vốn 10% dự phòng còn lại Trung ương chưa phân bổ (860.867 triệu đồng): trên cơ sở thông báo vốn (đợt 2) của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, trường hợp danh mục dự án, mức vốn bố trí cho các dự án đúng với danh mục, mức vốn đã được HĐND tỉnh thống nhất phương án phân bổ tại Nghị quyết số 139/NQ-HĐND ngày 13/12/2018, giao UBND tỉnh giao kế hoạch chi tiết cho các dự án, đảm bảo tuân thủ đúng các quy định hiện hành của pháp luật. Trường hợp Bộ Kế hoạch và Đầu tư thông báo kế hoạch vốn năm 2019 (đợt 2) có danh mục, mức vốn bố trí cho các dự án khác với phương án phân bổ tại Nghị quyết số 139/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 của HĐND tỉnh, giao UBND tỉnh sẽ xây dựng phương án phân bổ, báo cáo HĐND tỉnh thông qua trước khi giao kế hoạch chi tiết để triển khai thực hiện”.*

Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy, căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 303/QĐ-TTg ngày 21/3/2019 về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSTW giai đoạn 2016 - 2020 và sử dụng dự phòng 10% vốn nước ngoài tại bộ, ngành và địa phương; số 349^a/QĐ-TTg ngày 28/3/2019 về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSTW trong nước (bao gồm vốn TPCP) giai đoạn 2016 - 2020 từ nguồn dự phòng 10% vốn NSTW trong nước tại bộ, ngành và địa phương, UBND tỉnh đã có Tờ trình số 73/TTr-UBND ngày 20/5/2019, trình HĐND tỉnh 02 nội dung: (1) Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 – 2020 vốn NSTW trong nước (bao gồm vốn TPCP), vốn nước ngoài; (2) Sử dụng 10% dự phòng vốn NSTW, vốn TPCP, vốn nước ngoài (đợt 1).

Vì vậy, đối với số vốn 10% dự phòng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 còn lại, Trung ương chưa phân bổ (860.867 triệu đồng), sau khi Bộ Kế hoạch và Đầu tư có quyết định điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSTW trong nước (bao gồm vốn TPCP) giai đoạn 2016 – 2020 và sử dụng 10% dự phòng vốn NSTW, vốn nước ngoài (đợt 2), đề nghị UBND tỉnh cũng phải trình HĐND tỉnh: (1) Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSTW trong nước (bao gồm vốn TPCP), vốn nước ngoài giai đoạn 2016 -

2020; (2) Sử dụng 10% dự phòng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 vốn ngân sách Trung ương (đợt 2) theo đúng quy định.

IV. KIẾN NGHỊ:

1. Đối với HĐND tỉnh:

- Đề nghị HĐND tỉnh quyết nghị thông qua điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 từ nguồn 10% dự phòng vốn ngân sách Trung ương, vốn trái phiếu Chính phủ, vốn nước ngoài và điều chỉnh nội bộ kế hoạch trung hạn vốn nước ngoài (đợt 1) như đề nghị của UBND tỉnh tại Tờ trình số 73/TTr-UBND ngày 20/5/2019.

- Đối với số vốn 10% dự phòng còn lại Trung ương chưa phân bổ (860.867 triệu đồng): Sau khi Bộ Kế hoạch và Đầu tư có quyết định điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSTW trong nước (bao gồm vốn TPCP), vốn nước ngoài giai đoạn 2016 - 2020 và sử dụng 10% dự phòng vốn NSTW trong nước, vốn nước ngoài (đợt 2), giao UBND tỉnh trình HĐND tỉnh điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSTW trong nước (bao gồm vốn TPCP), vốn nước ngoài giai đoạn 2016 - 2020 và sử dụng 10% dự phòng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 vốn ngân sách Trung ương, vốn nước ngoài (đợt 2) theo đúng quy định.

2. Đối với UBND tỉnh:

- Sau khi HĐND tỉnh có Nghị quyết thông qua, UBND tỉnh khẩn trương giao chi tiết cho các đơn vị, chủ đầu tư triển khai thực hiện theo đúng quy định; tăng cường công tác kiểm tra, đơn đốc việc triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả nguồn vốn đầu tư.

- Số vốn dự phòng 10% trung hạn của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới (297.640 triệu đồng): UBND tỉnh khẩn trương chỉ đạo các ngành chức năng tham mưu, xây dựng phương án phân bổ chi tiết cho các dự án, trình HĐND tỉnh thông qua, trước khi có quyết định giao kế hoạch chi tiết để sớm triển khai thực hiện.

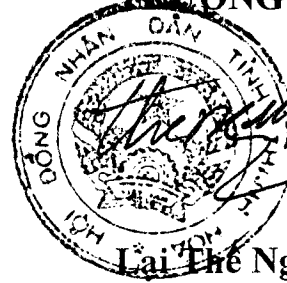
- Đấu mới với các Bộ ngành Trung ương đề trình Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định giao chi tiết kế hoạch vốn 10% dự phòng còn lại (860.867 triệu đồng).

Ban Kinh tế - Ngân sách kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu VT, KTNS.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**



Lại Thế Nguyên